

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 12 - 2024.
V/v Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thiện Đào Duyên

2. Bà Nguyễn Thị Nhàn

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 2000. Địa chỉ: Số C, ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Nơi ở hiện tại: Số D, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Võ Phạm D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số C, ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Chị L, anh D có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị L và anh D quen biết nhau do tự tìm hiểu, sau một thời gian tìm hiểu thì cả hai tiến đến hôn nhân, không có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thành phố S vào ngày 25/4/2022. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau một thời gian thì anh D thường xuyên uống rượu, khi về có những lời lẽ thô tục đối với chị L và đập phá đồ đạc trong gia đình từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cả hai sống ly thân từ tháng 9/2024 cho đến nay. Chị L nhận thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải, hàn gắn nên yêu cầu ly hôn anh D.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Võ Phương V, sinh ngày 28/02/2022 (hiện đang sống với chị L). Khi ly hôn, chị L yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn anh Võ Phạm D trình bày:** Về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn thì anh D trình bày thống nhất theo lời khai của chị L. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, tuy nhiên gần đây do nhu cầu công việc anh D phải thường xuyên đi uống rượu với những người làm chung, khi về thấy con riêng của chị L đùa giỡn quá trớn với con chung của cả hai nên có la rầy, nhưng chị L lại nổi giận, làm lớn chuyện và ném đồ của anh D ra đường, dẫn đến vợ chồng ly thân từ tháng 9/2024 đến nay. Anh Duy xác định mặc dù vẫn còn tình cảm với chị L, nhưng do chị L đã quyết tâm, kiên quyết ly hôn nên anh D cũng đồng ý ly hôn với chị L.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Phương V, sinh ngày 28/02/2022 (hiện đang sống với chị L). Khi ly hôn, anh D yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh D và chị L.

- Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Phương V, sinh ngày 28/02/2022 (hiện đang sống với chị L).

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Võ Phạm Duy thường T tại ấp T, xã T, thành phố S nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Chị L và anh D tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 25/4/2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh D được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa cả chị L và anh D đều trình bày ý kiến là thống nhất ly hôn nhau, không muốn tiếp tục kéo dài đời sống hôn nhân, nên đây là căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích xây dựng hôn nhân lâu dài bền vững không đạt được, nên cần ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh D.

[3] Về con chung: Hiện cháu V chưa đủ 36 tháng tuổi và hiện nay cháu V đang sinh sống ổn định cùng chị L, anh D chỉ tới lui thăm con, nên cần thiết để chị L tiếp tục được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật và bảo đảm quyền lợi về mọi mặt cho con trong sinh hoạt, cũng như học tập về sau này. Anh Duy được quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về chia tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự xác định là không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Phạm Duy thuận T1 ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Võ Phương V, sinh ngày 28/02/2022 (hiện đang sống với chị L). Anh Võ Phạm D được quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị L nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị L đã nộp theo biên lai thu số: 0007947 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc được khấu trừ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Lê Thiện Đào Duyên - Nguyễn Thị Nhàn

Đặng Hoàng Minh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND thành phố Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP. Sa Đéc;
- UBND xã Tân Quy Tây, TP Sa Đéc;

(GCNKH: 16/2022 ngày 20/5/2022)

- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT. (M)

Đặng Hoàng Minh

HỘI THẨM NHÂN DÂNTHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....